

IDP: Tóm Lược Thay Đổi

| Khu Vực Chánh Sách | Chánh Sách Hiện Tại | Khuyến Cáo |
|-------------------------------------|---|--|
| Phần trăm & AMI Tại Chỗ Thuê Mướn | 13% căn ở mức 70% AMI | 20% bộ vuông (17% ở mức trung bình 60% AMI, thêm 3% dành cho phiếu tặng)* AMI trung bình hiệu lực: 55.5% |
| Phần trăm & AMI Tại Chỗ của Gia Chủ | 13% các căn, một nửa ở mức 80% AMI, một nửa ở mức 100% AMI trung bình: 90% | Khu A & B: 20% bộ vuông (10% ở mức 80% AMI, 10% ở mức 100% AMI). AMI trung bình: 90% |
| | | Khu C: 13% căn, một nửa ở mức 80% AMI, một nửa ở mức 100% AMI AMI trung bình: 90% |
| Ngưỡng | 10 căn trở lên | 7 căn trở lên |
| Tiền mặt: Thuê mướn | Khu A: 18% căn, \$380,000/căn Khu B: 18% căn, \$300,000/căn Khu C: 15% căn, \$200,000/căn | Chỉ trả một phần. Khu A: \$675/bộ vuông Khu B: \$460/bộ vuông Khu C: \$365/bộ vuông |
| Tiền mặt: Công đô | Đòi hỏi thuê mướn là điều tối thiểu, cộng với điều chỉnh thêm dựa theo 50% chênh lệch giữa giá bán IDP và giá bán thực sự | Hội đồng BPDA sẽ cứu xét theo từng trường hợp. Khu A & B, 20% căn, ở mức 75% chênh lệch giữa giá thị trường và giá IDP Khu C, 13% căn, ở mức 75% chênh lệch giữa giá thị trường và giá IDP |
| Căn bên ngoài | Khu A & B, 18% căn Khu C: 15% căn | Các dự án thuê mướn: không có Các dự án công đô: Phải được BPDA chấp thuận Khu A & B: 20% căn Khu C: 15% căn |

*Lợi tức hạn chế đến 100% AMI, nhưng để dành cho người có phiếu tặng.